TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12** /2021/HS-ST
Ngày 26 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tuấn Tú.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hảo, bà Trịnh Hồng Hạnh, bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Phương Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Dương Thành L, sinh ngày 02/4/1995 tại tỉnh Ninh Thuận;

Nơi cư trú: Số 21/7, đường T, khu phố 1, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận;

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Sỹ H và bà Dương Thị Thanh T, có vợ Lê Thùy Mỹ H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 29/6/2015 bị Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cất trong người dao tự chế, hình thức Phạt tiền (bị cáo đã chấp hành xong ngày 30/6/2015).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Hà Minh Phương, Văn phòng Luật sư Minh Phúc, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang.

Địa chỉ: Tổ 9, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- *Người đại diện của bị hại Lê Phong V:* Bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1961;

Nơi cư trú: Số 65/10/20, đường Huỳnh Tấn Phát, phường Đài Sơn, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Sỹ H, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Số 21/7, đường Trần Nhân Tông, phường Thanh Sơn, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Bảo H, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Số 44/6b, đường Hùng Vương, phường 9, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn Sơn Hà, xã Đắc Sở, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Anh Bế Xuân H, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

3. Chị Nông Thị H, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn Đồng Chùa 1, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

4. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1995

Nơi cư trú: Thôn 1, xã Yên Phú, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Dương Thành L, cư trú tại số 21/7, Đường T, khu phố 1, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuậnvà anh Lê Phong V, khu phố 3, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuậnđều là lái xe và có hợp đồng với anh Nguyễn Bảo H, trú tại số 44/6b, đường H, phường 9, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, là chủ xe ô tô tải biển số 49C-229.26 để vận chuyển hàng hoá. Ngày 10/12/2020, Anh H hợp đồng với chị Nguyễn Thị S, trú tại số 31, thôn Sơn Hà, xã Đắc Sở, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội nhận chở cam từ xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang vào thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên. Anh H đã bảo L và anh V lái xe đến xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang để chở cam theo hợp đồng.

Ngày 11/12/2020, L và V điều khiển xe ô tô đi từ thành phố Hà Nội đến xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang để bốc cam. Khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi bốc cam xong, anh V lên xe sử dụng ma túy đá rồi điều khiển xe ô tô đi về, còn L ngồi bên ghế phụ. Anh V điều khiển xe đi được khoảng 20km thì V và L phát hiện đi nhầm đường lên hướng huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang nên quay xe lại, khi đi đến địa phận xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, L thấy anh V điều khiển xe ô tô đi nhanh, ẩu và có biểu hiện "ngáo đá", nên L nói "*Ông chơi thì chơi vừa phải thôi, chơi thế lái xe ai mà dám ngủ*", anh V nói "*Không thích thì đi xuống xe, còn xe này tao ôm, tao thích làm gì kệ tao*", L nói "*Được, để tôi gọi cho chủ xe nói*", anh V nói "*Ơ, mày gọi đê, tao thách*

mày gọi đó", L nói "*Đụ má, tôi đã nói ông vậy mà ông còn trả lời tôi kiểu chó nữa*". Khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày xe đi đến địa phận thôn Y, xã Y, huyện Chiêm Hóa, anh V điều khiển xe vào lề đường bên phải và dừng xe lại (không tắt máy), anh V vừa dừng xe vừa nói "*Tao sợ mày quá*" (nói nhiều lần). L liền dùng tay trái đấm vào phần hàm bên phải của anh V; anh V dùng khuỷu tay phải huých vào vùng vai trái của L, làm L ngã xô người vào bên cửa phụ, tay phải chống vào hộp để đồ trên cửa. Thấy anh V tay trái cầm vào 01 chiếc kéo bằng kim loại dưới gầm ghế lái, L tay phải cầm một con dao chuôi nhựa màu vàng (loại dao gọt hoa quả), dài 21,5cm cả chuôi; phần lưỡi dài 11,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 1,8cm, đầu dao sắc nhọn tại hộc đề đồ bên cửa phụ và quay người sang trái, lúc này anh V cũng quay người đối diện với L. L tay phải cầm dao đâm mạnh theo hướng chếch chéo từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào ngực phải của anh V, anh V hét lên "*Đau quá*", L rút dao ra khỏi ngực anh V và làm rơi dao xuống sàn xe, L cúi xuống nhặt dao lên nhưng do cầm vào lưỡi dao nên bị cứa rách da ở mặt trong ngón trỏ bàn tay phải. Anh V bị thương, tay phải ôm ngực, tay trái mở cửa xe phía lái bước xuống đường đứng ở đầu xe, L cũng mở cửa phụ bước xuống thì con dao rơi xuống đường, thấy có hai người đi xe máy qua, L vẫy gọi nhờ đưa anh V đi cấp cứu nhưng không được. L bảo anh V lên ghế phụ ngồi, rồi điều khiển xe ô tô đưa anh V đi cấp cứu. Đi được khoảng 01 km, L dừng xe trước quán ăn của anh Bế Xuân H, tại thôn T, xã B, huyện Hàm Yên, L xuống xe nhờ anh Huy dùng xe mô tô chở anh V đến Trạm y tế xã Bình Xa cấp cứu, sau đó anh V được đưa đến Trung tâm Y tế huyện Hàm Yên và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang để cấp cứu. Hồi 22 giờ 30 phút ngày 11/12/2020, anh V tử vong tại Bệnh viên Đa khoa tỉnh Tuyên Quang. Quá trình đưa anh V đi cấp cứu, L nhờ anh Huy và chị Nông Thị H, y tá của Trạm y tế xã Bình Xa liên hệ với Công an huyện Hàm Yên để tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 254/TT20 ngày 21/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Về nguyên nhân chết của Lê Phong V: Vết thương thấu ngực phải kích thước 1,8 x 0,6cm, bờ mép sắc gọn, trục vết thương chếch chéo từ trên xuống dưới, từ phải sang trái; Đầu trong sụn sườn 5 và phần sụn sườn 6 có vết đứt; bờ trước trong sát màng ngoài tim, màng phổi phải có vết thương kích thước 1,8cm; Mặt trước phải màng ngoài tim có vết rách; Thất phải có vết thủng, bờ mép sắc gọn, dài 1,2cm, thấu buồng thất phải. Nguyên nhân chết: Sốc mất máu do vết thương thấu ngực, thủng thất phải. Cơ chế gây thương tích: Do bị đâm bằng vật sắc nhọn.

Tại Bản Kết luận giám định số 24/KLGĐ ngày 21/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Trong mẫu máu thu của tử thi Lê Phong V có tìm thấy chất ma tuý loại Methamphetamine.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về ADN số 20/21/TC-ADN ngày 21/12/2020 của Viện Pháy y Quốc gia, Bộ Y tế kết luận:

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên các mẫu ký hiệu A1 (máu thu tại vị trí số 1 tay nắm cửa bên phụ); A2 (Chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số 2, tay nắm cửa trong bên phụ); A3 (Chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số 3, táp lô bên phụ); A4 (Chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số 4, tay nắm trong cửa phụ); A5 (Chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số 5,

mặt ngồi ghế phụ); A6 (áo của Lê Dương Thành L nộp); A7 (Dấu vết màu nâu đỏ thu tại chân gương chiếu hậu bên phải); A8 (con dao), gửi giám định: Dương tính.

- ADN thu từ các mẫu ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A7, A8 gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN của Lê Phong V;

- ADN thu từ mẫu ký hiệu A6 gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN của Lê Dương Thành L.

Tại Bản Kết luận giám định số 960/GĐKTHS ngày 17/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: 01 gói nhỏ có chứa chất tinh thể màu trắng thu tại xe ô tô Biển số 49C-229.26 là chất ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng 0,064g.

Tại Biên bản xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma tuý ngày 11/12/2020 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang xác định có chất ma tuý trong cơ thể của Lê Dương Thành L.

Bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-P2 ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Lê Dương Thành L về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Phần tranh luận, Kiểm sát viên trình bày luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Dương Thành L theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Dương Thành L phạm tội "Giết người".

Căn cứ: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Dương Thành L từ 15 năm đến 16 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lê Dương Thành L đã tác động gia đình bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại, bà Trần Thị Kim H số tiền 175.000.000 đồng *(Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng).*

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao nhọn chuôi nhựa có chiều dài 21,5cm; 02 chiếc kéo bằng kim loại; 01 chiếc tuốc nơ vit; 01 chai nhựa, nắp chai có 2 ống nhựa, 1 đầu ống gắn với chai thuỷ tinh; 01 phong bì niêm phong gói ma tuý; 01 áo sơ mi kẻ caro của bị hại Lê Phong V; 01 áo phông cộc tay của bị cáo Lê Dương Thành L.

- Trả lại cho bị cáo Lê Dương Thành L 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung nhưng tạm giữ lại chiếc điện thoại để đảm bảo việc thi hành án. Trả lại cho bị cáo môt Chứng minh thư nhân dân, một Giấy phép lái xe.

- Trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại, bà Trần Thị Kim H 01 điện thoại nhãn hiệu Itel của bị hại Lê Phong V.

- Trả lại cho anh Nguyễn Bảo H 01 thiết bị giám sát hành trình tại xe ô tô 49C-229.26.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, bà Trần Thị Kim H trình bày: Về hình phạt đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt dưới khung hình phạt cho bị cáo vì bị cáo phạm tội không mang tính chất côn đồ. Về trách nhiệm bồi thường dân sự, trong quá trình điều tra, bị cáo Lê Dương Thành L đã tác động gia đình bồi thường tổng số tiền là 175.000.000 đồng, tại phiên tòa sơ thẩm bà không yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Sỹ H trình bày, trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường trực tiếp cho gia đình bị hại số tiền 175.000.000 đồng, số tiền này gia đình không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Nhất trí với tội danh, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; thật thà khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội tự thú; sau khi phạm tội đã tác động tới gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự bởi vì hành vi của bị cáo không có tính chất côn đồ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 175.000.000 đồng.

Bị cáo nhất trí với luận cứ bào chữa của Luật sư, không bổ sung thêm ý kiến gì khác.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Lê Dương Thành L nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Dương Thành L tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

[2] Căn cứ vào diễn biến tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 11/12/2020, Lê Dương Thành L, cư trú tại số 21/7, Đường T, khu phố 1, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuậnvà anh Lê Phong V, trú tại khu phố 3, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuậncùng điều khiển xe ô tô biển số 49C-229.26 chở cam từ xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đến thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên. Khi đi nhầm đường đến đoạn

đường thuộc thôn Y, xã Y, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang do anh V sử dụng ma tuý, điều khiển xe không chuẩn nên phát sinh mâu thuẫn, sau khi hai bên xô xát và có lời qua tiếng lại với nhau, L đã có hành vi tay phải cầm 01 con dao nhọn (loại dao gọt hoa quả), chiều dài 21,5cm cả chuôi; phần lưỡi dài 11,5cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 1,8cm, đầu dao sắc nhọn đâm mạnh 01 nhát theo hướng chếch chéo từ phải sang trái, từ trên xuống dưới trúng vào ngực phải của anh V gây thương tích nặng. Hậu quả anh V chết do vết thương thấu ngực, thủng thất phải.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Dương Thành L là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo đã có hành vi dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm đâm vào ngực phải là vùng xung yếu nhằm tước đoạt tính mạng của anh Lê Phong V, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình, nhưng do coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý gián tiếp, tuy không mong muốn tước đoạt tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn biết là sử dụng dao đâm vào ngực bị hại hoàn toàn có thể dẫn đến chết người và có thái độ chấp nhận hậu quả đó và chính nhát đâm của bị cáo đã dẫn đến bị hại Lê Phong V tử vong. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang truy bị cáo về tội Giết người theo quy định tại điểm n, khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Xét thấy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đưa bị hại đi viện cứu chữa và đã ra tự thú; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại xin không áp dụng tình tiết phạm tội côn đồ đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử áp dụng xử dưới khung hình phạt đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo, để quyết định mức án phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên tại phiên tòa đại diện bị hại cũng tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy cần xử bị cáo Lê Dương Thành L mức án thấp nhất trong mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về luận cứ bào chữa của Luật sư: Luật sư cho rằng bị cáo phạm tội không có tính chất côn đồ, Hội đồng xét xử thấy rằng chỉ vì lý do nhỏ nhặt, bị cáo cãi nhau với bị hại và tại thời điểm đó bị cáo hoàn toàn có thể lựa chọn nhiều giải pháp giải quyết mâu thuẫn, nhưng bị cáo đã dùng dao đâm thẳng vào ngực bị hại. Vì vậy Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội với tính chất côn đồ là đúng, không có căn cứ chấp nhận đề nghị của Luật sư.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã sử dụng một phần tiền do vợ chồng bị cáo tích lũy được và tác động gia đình bồi thường thiệt hại

cho gia đình bị hại tổng số tiền là 175.000.000 đồng. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, bố của bị cáo (ông Lê Sỹ H) là người đứng ra bồi thường số tiền này cho gia đình bị hại, nhưng ông Hoàng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm 01 con dao nhọn chuôi nhựa có chiều dài 21,5cm, đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy; 02 chiếc kéo bằng kim loại; 01 chiếc tuốc nơ vit; 01 chai nhựa (nắp chai có 2 ống nhựa, 1 đầu ống gắn với chai thuỷ tinh) đây là những đồ vật có trên xe và có liên quan đến vụ án nhưng chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 phong bì niêm phong gói ma tuý; 01 áo sơ mi kẻ caro của bị hại Lê Phong V; 01 áo phông cộc tay của bị cáo Lê Dương Thành L, xét thấy các vật chứng trên không còn giá trị sử dụng; hai chiếc áo này gia đình bị hại và bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung thu giữ của bị cáo Lê Dương Thành L không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo việc thi hành án. Trả lại cho bị cáo một Chứng minh thư nhân dân và một Giấy phép lái xe mang tên Lê Dương Thành L.

Trả lại cho bà Trần Thị Kim H (đại diện gia đình bị hại) một chiếc điện thoại Itel của bị hại Lê Phong V.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Lê Dương Thành L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã có Công văn số 239 ngày 04/3/2021 đề nghị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Tuyên Quang xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với 01 gói ma tuý loại Methamphetamine thu giữ trên xe ô tô có khối lượng 0,064gam, quá trình điều tra không xác định được gói ma tuý đó của ai nên không có căn cứ xử lý, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[11] Về án phí: Bị cáo Lê Dương Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (được kháng cáo phần có liên quan) có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, điểm s, điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Dương Thành L phạm tội "Giết người".

Xử phạt: Bị cáo Lê Dương Thành L 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (12/12/2020).

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lê Dương Thành L và gia đình đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại, bà Trần Thị Kim H số tiền 175.000.000 đồng *(Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng).*

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy các đồ vật sau:

- 01 (Một) chiếc kéo bằng kim loại màu trắng đựng trong 01 (một) túi giấy dán kín các mép dán được đánh mã số PS3 1922038.

- 01 (Một) chiếc kéo bằng kim loại chuôi bằng nhựa màu đen được đựng trong bì giấy dán kín các mép dán.

- Tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ trên xe, được đựng trong 01 (một) bì giấy dán kín các mép dán, mặt trước có ghi chữ "Bao gói vụ giám định chất ma túy theo QĐTC số 191/QĐ-VPCQCSĐT, ngày 15/12/2020", mặt sau tại các mép dán có đóng 05 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, có chữ ký của Nguyễn Quang V, Trần Quốc K, Nguyễn Văn Đ, Phan Thanh T.

- 01 (Một) áo sơ mi dài tay kẻ caro trắng xanh tím. Mặt trước thân áo bên phải bám dính máu kích thước (19x16,5)cm. Tại thân trước bên phải có vết thủng nằm hơi chếch chéo từ trên xuống dưới, bờ mép sắc gọn, kích thước (1,8x0,1)cm, điểm gần nhất cách mép trong thân áo phải 1,5cm, điểm thấp nhất cách gấu áo 40cm. Tay áo phải có vết cắt và xé mới dài 31cm.

- 01 (Một) tuốc nơ vít đựng trong phong bì giấy dán kín các mép dán, tại các mép dán có đóng 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang.

- 01 (Một) chai nhựa "WAKE UP 247" đựng trong 01 (một) hộp giấy dán kín các mép dán, một mặt có ghi chữ, tại các mép dán có đóng hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang.

- 01 (Một) Con dao cán bằng nhựa màu vàng dài 21,5cm đựng trong 01 (một) túi giấy dán kín các mép dán.

- 01 (Một) Áo phông cộc tay màu xanh da trời đựng trong 01 (một) phong bì giấy dán kín các mép dán, tại các mép dán có đóng hình dấu tròn đỏ của Viện Pháp y Quốc gia.

Trả lại cho bị cáo Lê Dương Thành L 01 điện thoại SamSung Note 8 nhưng tạm giữ lại để đảm bảo việc thi hành án. Điện thoại được đựng trong 01 (một) bì giấy dán kín các mép dán, mặt sau tại các mép dán có đóng 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, có chữ ký của Nguyễn Sơn Đ.

Trả lại cho bị cáo L 01 (một) Chứng minh thư nhân dân số 264437721 mang tên Lê Dương Thành L do Công an tỉnh Ninh Thuận cấp ngày 25/4/2011; 01 (một) Giấy phép lái xe số 580130001057 mang tên Lê Dương Thành L.

Trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại bà Trần Thị Kim H 01 (một) điện thoại Itel của bị hại Lê Phong V. Điện thoại được đựng trong 01 (một) bì giấy dán kín các mép dán, mặt sau tại các mép dán có đóng 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, có chữ ký của Nguyễn Sơn Đ.

Trả lại cho anh Nguyễn Bảo H 01 (một) Thiết bị giám sát hành trình xe ô tô, đựng trong 01 (một) bì giấy dán kín các mép dán, mặt sau tại các mép dán có đóng 03 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, có chữ ký của Nguyễn Sơn Đ.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang lập ngày 01/4/2021).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Dương Thành L phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ: Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (được kháng cáo phần có liên quan) có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo (được kháng cáo phần có liên quan) trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

***Nơi nhận**:*
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Tuấn Tú

- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Toà án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh (CQCSĐT + Phòng hồ sơ);
- Trại tạm giam Công tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại;
- Văn phòng TAND tỉnh;
- Lưu HS + Toà án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Chương